ĐẢNG BỘ TỈNH LÀO CAI
ĐẢNG ỦY XÃ LÙNG PHÌNH
*
Số 193 -KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lùng Phình, ngày 23 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH
triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TU ngày 13/10/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Lào Cai

---

Thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TU ngày 13/10/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Lào Cai, Đảng ủy xã Lùng Phình ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 42-CT/TU; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng đối với việc triển khai các dự án đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Tăng cường vai trò lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy, trách nhiệm của người đứng đầu; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp tổ chức thực hiện. Chủ động rà soát, nắm chắc tình hình quản lý, sử dụng đất đai, hồ sơ địa chính, nguồn gốc đất, tài sản trên đất và các khó khăn, vướng mắc; tập trung tháo gỡ những vấn đề thuộc thẩm quyền, kịp thời báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết.

Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, đối thoại với Nhân dân; bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ, đúng quy định của pháp luật, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, người dân và nhà đầu tư; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người có đất bị thu hồi, góp phần đẩy nhanh tiến độ dự án, ổn định đời sống Nhân dân và giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện phải bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị số 42-CT/TU; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của cấp xã và tình hình thực tiễn địa phương. Bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng ủy, sự quản lý, điều hành của UBND xã và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, các thôn, chủ đầu tư và cơ quan có thẩm quyền.

Xác định công tác giải phóng mặt bằng là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên; người đứng đầu cấp ủy, chính quyền phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và chịu trách nhiệm theo phạm vi chức trách, nhiệm vụ được giao. Thực hiện nghiêm nguyên tắc "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; gắn kết quả thực hiện với đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân có liên quan.

Quá trình tổ chức thực hiện phải tuân thủ quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; không hợp thức hóa sai phạm, không để xảy ra thất thoát, lãng phí, tiêu cực, lợi dụng chính sách hoặc xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Kịp thời tiếp nhận, phân loại, giải quyết hoặc tham mưu giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và thời hạn quy định.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện; chủ động phòng ngừa, phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót; xem xét trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy hoặc để chậm tiến độ do nguyên nhân chủ quan.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn xã; chủ động phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, chủ đầu tư và các cơ quan, đơn vị liên quan, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm tiến độ theo yêu cầu của từng dự án.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; hạn chế phát sinh đơn thư, khiếu kiện phức tạp, đông người, vượt cấp, kéo dài; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Chỉ tiêu cụ thể

2.1. 100% cán bộ, đảng viên, công chức và các chi bộ trực thuộc được phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 42-CT/TU và Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ.

2.2. 100% dự án sử dụng đất có liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn được rà soát, lập danh mục theo dõi, xác định rõ tình hình thực hiện, tiến độ, khó khăn, vướng mắc và trách nhiệm phối hợp.

2.3. 100% dự án có liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng được xây dựng hoặc phối hợp xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện cụ thể, xác định rõ nhiệm vụ, thời hạn hoàn thành, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân và sản phẩm đầu ra.

2.4. 100% hộ gia đình, cá nhân, tổ chức thuộc phạm vi thu hồi đất được tuyên truyền, phổ biến các quy định liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; thực hiện đối thoại trực tiếp khi có yêu cầu và theo thẩm quyền.

2.5. 100% vụ việc kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng được tiếp nhận, phân loại, giải quyết hoặc tham mưu giải quyết kịp thời, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và thời hạn quy định.

2.6. Phấn đấu giảm 10% số vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng so với năm trước, trên cơ sở số liệu thực tế và phạm vi theo dõi thống nhất.

2.7. Phấn đấu 100% dự án hoàn thành bàn giao mặt bằng theo đúng tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không để chậm tiến độ do nguyên nhân chủ quan thuộc trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và các tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ.

2.8. Không để hình thành điểm nóng về an ninh, trật tự liên quan đến công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng do thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý hoặc không kịp thời nắm bắt, giải quyết vấn

đề phát sinh từ cơ sở.

Việc đánh giá các chỉ tiêu phải căn cứ tình hình thực tế, phạm vi dự án, số liệu được kiểm chứng và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với khó khăn, vướng mắc vượt khả năng giải quyết của xã.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu

Tổ chức phổ biến, quán triệt sâu sắc Chỉ thị số 42-CT/TU và Kế hoạch này đến các chi bộ trực thuộc, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên; đưa nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng vào chương trình công tác, nội dung giao ban, kiểm tra, giám sát của Đảng ủy theo yêu cầu thực tiễn.

Đồng chí Bí thư Đảng ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo đối với các dự án lớn, phức tạp, nhạy cảm hoặc có nhiều khó khăn, vướng mắc; thường xuyên nghe báo cáo, kiểm tra tiến độ, cho ý kiến xử lý những vấn đề thuộc thẩm quyền và chỉ đạo báo cáo cấp có thẩm quyền đối với nội dung vượt thẩm quyền.

Căn cứ quy mô, tính chất và tình hình thực tế các dự án trên địa bàn, Ban Thường vụ Đảng ủy thành lập Tổ công tác giải phóng mặt bằng khi cần thiết; phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy phụ trách từng địa bàn, nhóm hộ hoặc nội dung vướng mắc để theo dõi, đôn đốc, tham mưu giải pháp. Hoạt động của Tổ công tác phải bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, không thay thế thẩm quyền quản lý nhà nước của UBND xã và cơ quan có thẩm quyền.

Gắn kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác giải phóng mặt bằng với đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và người đứng đầu theo quy định; kịp thời chấn chỉnh, xem xét trách nhiệm đối với trường hợp thiếu trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy, làm chậm tiến độ do nguyên nhân chủ quan.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai và công tác giải phóng mặt bằng

UBND xã chủ trì rà soát, tổng hợp đầy đủ các dự án đầu tư trên địa bàn có liên quan đến sử dụng đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng. Đối với từng dự án, làm rõ căn cứ pháp lý, phạm vi, diện tích dự kiến thu hồi, số hộ bị ảnh hưởng, hiện trạng quản lý, sử dụng đất, hồ sơ địa chính, tiến độ thực hiện, khó khăn, vướng mắc và trách nhiệm phối hợp của từng cơ quan, đơn vị.

Tăng cường quản lý đất đai theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các quyết định được cấp có thẩm quyền phê duyệt; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, tự ý chuyển mục đích sử dụng đất, xây dựng công trình trái quy định, tạo lập tài sản không đúng quy định nhằm trục lợi chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn về xây dựng, chủ đầu tư và đơn vị thực hiện nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng trong việc đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc, quá trình sử dụng đất, tài sản trên đất, xác định đối tượng bị ảnh hưởng và hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Kịp thời tổng hợp, báo cáo, đề xuất giải quyết những nội dung vượt thẩm quyền; không tự ý quyết định hoặc cam kết những nội dung chưa đủ căn cứ pháp lý.

Thực hiện công khai thông tin về quy hoạch, phạm vi thu hồi đất, trình tự, thủ

tục, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các nội dung thuộc diện phải công khai theo quy định. Việc công khai phải bảo đảm đúng nội dung, đối tượng, hình thức, thời gian; phát huy quyền được biết, tham gia ý kiến và giám sát của Nhân dân.

Quan tâm nắm bắt tình hình đời sống, việc làm, sinh kế của các hộ bị ảnh hưởng; phối hợp thực hiện chính sách hỗ trợ, tái định cư theo quy định, chú trọng hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng dễ bị tổn thương; kịp thời đề xuất giải pháp hỗ trợ phù hợp với chính sách hiện hành và điều kiện thực tế.

3. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, đối thoại với Nhân dân

Xác định tuyên truyền, vận động là nhiệm vụ thường xuyên, phải chủ động đi trước một bước, gắn với từng dự án, địa bàn và nhóm đối tượng chịu ảnh hưởng. Nội dung tuyên truyền phải chính xác, dễ hiểu, phù hợp với điều kiện thực tế, đặc điểm văn hóa và khả năng tiếp cận thông tin của đồng bào các dân tộc trên địa bàn xã Lùng Phình.

Tập trung tuyên truyền về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của dự án; quy hoạch, phạm vi thu hồi đất; trình tự, thủ tục thu hồi đất; nguyên tắc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất; trách nhiệm của cơ quan nhà nước, chủ đầu tư và các tổ chức, cá nhân liên quan. Không cung cấp thông tin chưa được kiểm chứng hoặc hứa hẹn chính sách vượt thẩm quyền.

Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội, Bí thư chi bộ, trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận, người có uy tín trong cộng đồng và cán bộ, đảng viên trong tuyên truyền, vận động, giải thích chính sách, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; gắn với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân.

Tăng cường gặp gỡ, đối thoại trực tiếp với các hộ bị ảnh hưởng; thực hiện phương châm gần dân, sát dân, lắng nghe dân, giải thích đến cùng những nội dung người dân còn băn khoăn. Tiếp nhận, phân loại, xử lý kịp thời kiến nghị về nguồn gốc đất, diện tích thu hồi, tài sản trên đất, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các quyền lợi hợp pháp khác.

Đối với nội dung thuộc thẩm quyền, tập trung xem xét, giải quyết kịp thời; đối với nội dung vượt thẩm quyền, tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền và thông tin rõ cho người dân về quá trình xử lý. Tôn trọng, bảo vệ quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh hợp pháp của công dân; đồng thời tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành các quyết định hợp pháp của cơ quan có thẩm quyền.

4. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án

UBND xã chủ trì rà soát, phân loại các dự án có khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng; làm rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan, trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân, giải pháp khắc phục, thời hạn xử lý và cấp có thẩm quyền quyết định. Ưu tiên các dự án chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, có nguy cơ gây thất thoát, lãng phí nguồn lực hoặc phát sinh vấn đề phức tạp về an ninh, trật tự.

Xây dựng hoặc phối hợp xây dựng tiến độ thực hiện giải phóng mặt bằng đối với từng dự án với sự tham gia của ba bên: chính quyền địa phương, cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh và chủ đầu tư; xác định rõ nhiệm vụ, thời gian hoàn thành, trách nhiệm phối hợp và sản phẩm đầu ra của từng cơ quan, đơn vị, cá nhân.

Tập trung tháo gỡ các vướng mắc về hồ sơ địa chính, xác minh nguồn gốc và quá trình sử dụng đất, tranh chấp, chuyển nhượng, biến động đất đai, diện tích và tài sản trên đất, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; phối hợp giải quyết những kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo còn tồn đọng theo đúng thẩm quyền.

Thực hiện nghiêm chế độ giao ban, kiểm tra, đôn đốc; theo dõi đến cùng kết quả giải quyết những nội dung đã kiến nghị, đề xuất. Đối với vấn đề vượt thẩm quyền, UBND xã chủ động hoàn thiện hồ sơ, tổng hợp tài liệu, đề xuất phương án, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét; không dừng lại ở việc chuyển văn bản hoặc báo cáo chung chung.

Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, tiếp nhận, phân loại, giải quyết hoặc tham mưu giải quyết đơn thư theo quy định; không né tránh, đùn đẩy hoặc để tồn đọng kéo dài. Những kiến nghị có căn cứ phải được xem xét, giải quyết kịp thời; những yêu cầu không có căn cứ hoặc không thuộc thẩm quyền phải được trả lời, hướng dẫn, giải thích rõ ràng, đúng quy định.

5. Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong quá trình giải phóng mặt bằng

Đảng ủy lãnh đạo UBND xã, Công an xã và các cơ quan, đơn vị liên quan chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, dư luận xã hội, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; kịp thời phát hiện các yếu tố có nguy cơ phát sinh tranh chấp, khiếu kiện phức tạp, tụ tập đông người hoặc ảnh hưởng đến an ninh, trật tự.

Công an xã chủ trì tham mưu các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền; phối hợp với UBND xã, các chi bộ, trưởng thôn, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động, hòa giải, phòng ngừa và giải quyết mâu thuẫn ngay từ cơ sở.

Quá trình thực hiện phải lấy tuyên truyền, vận động, đối thoại, thuyết phục làm chính; bảo đảm mọi biện pháp xử lý có căn cứ pháp lý, đúng trình tự, thủ tục, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của công dân. Kiên quyết xử lý theo quy định đối với hành vi vi phạm pháp luật, lợi dụng vấn đề giải phóng mặt bằng để trục lợi, kích động, gây rối hoặc cản trở việc thực hiện nhiệm vụ hợp pháp của cơ quan, tổ chức; không quy chụp kiến nghị, khiếu nại, tố cáo hợp pháp thành hành vi vi phạm.

Đối với việc cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc, cưỡng chế thu hồi đất hoặc các biện pháp bảo đảm thi hành quyết định, UBND xã phải rà soát, hoàn thiện hồ sơ, bảo đảm đầy đủ điều kiện, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Thực hiện yêu cầu tại Chỉ thị số 42-CT/TU về việc xin ý kiến Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tư pháp đối với hồ sơ pháp lý trước khi ban hành quyết định cưỡng chế; tổng hợp hồ sơ báo cáo Công an tỉnh qua Phòng An ninh nội địa để kiểm tra, rà soát, đánh giá tình hình an ninh, trật tự và xây dựng kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự theo quy định.

Khi phát sinh tình huống phức tạp, kịp thời báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy, UBND xã và cơ quan cấp trên có thẩm quyền để chỉ đạo xử lý; không để bị động, bất ngờ, hình thành điểm nóng về an ninh, trật tự.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Tăng cường rà soát, chuẩn hóa, quản lý chặt chẽ hồ sơ đất đai, hồ sơ địa chính, hồ sơ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và tài liệu liên quan đến từng dự án; bảo đảm

đầy đủ, chính xác, thống nhất giữa hồ sơ giấy và dữ liệu điện tử theo quy định. Thực hiện cập nhật, chỉnh lý biến động đất đai kịp thời, phục vụ công tác quản lý nhà nước, xác minh nguồn gốc đất và giải quyết thủ tục hành chính.

UBND xã chỉ đạo bộ phận chuyên môn lập, quản lý danh mục hồ sơ theo từng dự án; thiết lập bảng theo dõi tiến độ, tình trạng hồ sơ, thời hạn giải quyết, kết quả thực hiện và các vấn đề cần xin ý kiến cấp có thẩm quyền. Từng bước ứng dụng công cụ số, bảng biểu điện tử và hệ thống thông tin được cơ quan có thẩm quyền cho phép để nâng cao chất lượng tổng hợp, theo dõi, điều hành.

Thực hiện công khai thủ tục hành chính, trình tự giải quyết hồ sơ và thông tin thuộc diện phải công khai; tăng cường hướng dẫn người dân tiếp cận thông tin, tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ, gửi kiến nghị, phản ánh qua các kênh chính thức theo điều kiện thực tế của địa phương.

Việc quản lý, khai thác, công khai dữ liệu, hồ sơ và thông tin dự án phải tuân thủ quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu cá nhân và các quy định pháp luật có liên quan; không tự ý cung cấp, phát tán hồ sơ địa chính, thông tin cá nhân hoặc tài liệu chưa được phép công khai.

7. Tăng cường kiểm tra, giám sát; xử lý trách nhiệm và biểu dương, khen thưởng

Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường kiểm tra, giám sát đối với các chi bộ, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên trong việc thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TU và Kế hoạch này; chú trọng những dự án, địa bàn, vụ việc có nhiều khó khăn, vướng mắc, phát sinh đơn thư hoặc có nguy cơ xảy ra vi phạm.

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy căn cứ chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát và tình hình thực tế, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, kiến nghị xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm hoặc thiếu trách nhiệm trong phạm vi thẩm quyền.

UBND xã tăng cường tự kiểm tra việc thực thi công vụ, quản lý đất đai, công khai thông tin, tiếp nhận và giải quyết kiến nghị, phản ánh; chủ động phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm và hành vi lợi dụng chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để trục lợi. Đối với vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật, tham nhũng, tiêu cực, kịp thời chuyển hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

Định kỳ đánh giá tiến độ, kết quả thực hiện theo từng dự án, từng nhiệm vụ; làm rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan đối với nhiệm vụ chậm tiến độ, chưa hoàn thành hoặc phát sinh sai sót. Kiên quyết xem xét trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy, tham mưu không đầy đủ hoặc để phát sinh vụ việc phức tạp do nguyên nhân chủ quan.

Kịp thời biểu dương, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích, sáng kiến, cách làm hiệu quả trong tuyên truyền, vận động, đối thoại, giải quyết vướng mắc, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân và góp phần đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy

Lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực hiện Kế hoạch; đưa công tác giải phóng mặt bằng vào chương trình công tác, nội dung giao ban, kiểm tra, giám sát phù hợp với tình hình thực tế. Định kỳ nghe UBND xã và các cơ quan, đơn vị

liên quan báo cáo tiến độ, kết quả; kịp thời cho ý kiến chỉ đạo đối với những vấn đề khó khăn, phức tạp, nhạy cảm hoặc vượt thẩm quyền của cơ quan chuyên môn.

Đồng chí Bí thư Đảng ủy trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo đối với các dự án lớn, phức tạp, nhạy cảm; chỉ đạo thành lập Tổ công tác giải phóng mặt bằng khi cần thiết, phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy phụ trách địa bàn, nhóm hộ hoặc nội dung vướng mắc cụ thể để theo dõi, đôn đốc, tham mưu xử lý.

Chỉ đạo kiểm tra, giám sát, xem xét trách nhiệm của tập thể, cá nhân; kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cơ quan có thẩm quyền đối với những vấn đề vượt khả năng giải quyết của xã.

2. UBND xã

Là đầu mối tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của xã; chủ trì rà soát, lập danh mục dự án có liên quan đến giải phóng mặt bằng, xây dựng hoặc phối hợp xây dựng tiến độ thực hiện cụ thể đối với từng dự án.

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn quản lý đất đai, rà soát hồ sơ, xác minh thông tin theo thẩm quyền; phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, chủ đầu tư và đơn vị thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng trong quá trình triển khai. Tổ chức tuyên truyền, công khai thông tin, đối thoại, tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh; giải quyết hoặc tham mưu giải quyết nội dung thuộc thẩm quyền, kịp thời báo cáo vấn đề vượt thẩm quyền.

Xây dựng bảng theo dõi tiến độ giải phóng mặt bằng theo từng dự án, bảo đảm nguyên tắc "6 rõ"; xác định người phụ trách, nhiệm vụ, thời hạn, sản phẩm đầu ra, trách nhiệm phối hợp và thẩm quyền giải quyết. Chủ động theo dõi, đôn đốc kết quả xử lý các khó khăn, vướng mắc; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của số liệu và nội dung báo cáo thuộc phạm vi quản lý.

Tổ chức thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất; kịp thời đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và xin ý kiến chỉ đạo đối với những nội dung phức tạp, nhạy cảm.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng nội dung tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đất đai, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và giải phóng mặt bằng.

Phối hợp nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của Nhân dân; tham gia tuyên truyền, vận động, đối thoại, hòa giải theo chức năng; thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai các dự án và thực hiện chính sách liên quan.

Kịp thời phản ánh, kiến nghị với cấp ủy, chính quyền và cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vấn đề chính đáng của Nhân dân.

4. Công an xã

Chủ trì tham mưu cấp ủy, chính quyền các biện pháp bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng; chủ động nắm tình hình, dự báo nguy cơ, phối hợp giải quyết vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở.

Phối hợp tuyên truyền, vận động, phòng ngừa vi phạm pháp luật; tham mưu xây dựng phương án bảo đảm an ninh, trật tự đối với các hoạt động liên quan đến giải phóng mặt bằng theo quy định. Kịp thời báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ xử lý các tình huống vượt khả năng giải quyết của xã.

5. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy: Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; kịp thời phát hiện dấu hiệu vi phạm, thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý hoặc vi phạm quy định của Đảng; tham mưu xem xét trách nhiệm tổ chức đảng, đảng viên theo quy định.

Văn phòng Đảng ủy: Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với UBND xã và các cơ quan, đơn vị tổng hợp tình hình, kết quả, khó khăn, vướng mắc và nội dung cần xin ý kiến chỉ đạo. Tham mưu đưa nội dung giải phóng mặt bằng vào chương trình công tác, nội dung giao ban của Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy khi cần thiết; tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu; theo dõi việc thực hiện các kết luận, ý kiến chỉ đạo liên quan đến từng dự án.

6. Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy

Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Chỉ thị số 42-CT/TU và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân theo điều kiện thực tế của từng thôn; phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong chấp hành chủ trương, chính sách, pháp luật về đất đai và giải phóng mặt bằng.

Chủ động nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; kịp thời phản ánh với Đảng ủy, UBND xã những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, phản ánh phát sinh. Phối hợp tuyên truyền, vận động, hòa giải, giải thích chính sách và tạo sự đồng thuận trong cộng đồng; không tự ý giải quyết, cam kết hoặc xác nhận những nội dung vượt thẩm quyền.

7. Chế độ thông tin, báo cáo

UBND xã chủ trì tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy kết quả thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TU và Kế hoạch này định kỳ hằng quý, 6 tháng, hằng năm, gắn với báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương; đồng thời thực hiện chế độ báo cáo với cấp trên theo yêu cầu.

Văn phòng Đảng ủy theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện; tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích; đề xuất chấn chỉnh, xử lý những tồn tại, hạn chế theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TU ngày 13/10/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Lào Cai của Đảng ủy xã Lùng Phình./.

Nơi nhận:
- TT ĐU, HĐND, UBND xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội;
- Công an xã;
- Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ LÙNG PHÌNH
ĐẢNG BỘ TỈNH LÀO CAI

Trần Xuân Hiếu